TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 161/2023/HS-ST.
Ngày: 28-11-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Hưng Quang.

+ Ông Nguyễn Trọng Di.

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoài Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần C, sinh ngày 15-01-1969 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: lao động biển; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoa, sinh năm 1933 (chết) và bà Nguyễn Thị Xuyên, sinh năm 1935; vợ: Phan Thị Tuyết, sinh năm 1969 và 02 người con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

-Những người tham gia tố tụng:

*Người làm chứng:

1- Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn 2, xã Phước Thể, huyện TP, BT. (vắng mặt);

2- Võ Văn P, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (vắng mặt);

3- Lâm Ngọc T2, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

4- Trương Quang H, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (vắng mặt);

5- Ngô Văn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn Cổ Lũy, xã Tình Khuê, thành phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi. (vắng mặt);

6- Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1969; địa chỉ: thôn Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (vắng mặt);

7- Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (vắng mặt);

8- Ngô Đình P, sinh năm 1973; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

9- Nguyễn Đức, sinh năm 1967; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

10- Huỳnh Ngọc H3, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

11- Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

12- Phạm Văn V, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

13- Trương Văn C, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP, BT. (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 29-7-2023, lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang tại nhà của Trần C thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP có 12 đối tượng được lập thành 03 sòng bạc (mỗi sòng bạc có 04 người chơi) đang tụ tập đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền. Cụ thể:

Tại sòng bạc thứ nhất có 04 người chơi bài gồm Ngô Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Thanh H1 và Phạm Văn V. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền **1.150.000** đồng *(một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*; một hủ đựng tiền xâu bằng lon sữa bên trong có 60.000 đồng *(sáu mươi nghìn đồng)*; 02 bộ bài tây (bộ bài 52 lá); 01 điện thoại Oppo màu đen của Trương Quang Chiến; thu giữ của Quang số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)*, trong đó có 100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; thu giữ của Quẹo số tiền 400.000 đồng *(bốn trăm nghìn đồng)*, không dùng để đánh bạc; thu giữ của Hiệp số tiền 4.720.000 đồng *(bốn triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng)*, trong đó có 860.000 đồng sử dụng để đánh bạc và 01 điện thoại Iphone màu đỏ; thu giữ của Vương 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen. Tổng số tiền đánh

bạc tại sòng bạc thứ 01 là 1.150.000 đồng + 60.000 đồng (tiền xâu) + 100.000 đồng (Quang) + 860.000 đồng (Hiệp) = **2.170.000** đồng *(hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

Tại sòng bạc thứ hai có 04 người chơi bài gồm Nguyễn Văn T1, Võ Văn P, Lâm Ngọc T2 và Trương Quang H. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền **160.000** đồng *(một trăm sáu mươi nghìn đồng)*; một hủ đựng tiền xâu bằng lon sữa bên trong có 130.000 đồng *(một trăm ba mươi nghìn đồng)*; thu giữ của Hoàng 500.000 đồng, dùng để đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; thu giữ của Pháp 150.000 đồng, dùng để đánh bạc và 01 điện thoại di dộng hiệu Nokia màu đen; thu giữ của Tèo 3.500.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng sử dụng đánh bạc và 01 điện thoại Samsung màu xanh; thu giữ của Thoa 500.000 đồng, dùng để đánh bạc. Tổng số tiền đánh bạc tại sòng bạc thứ 02 là 160.000 đồng + 130.000 đồng (tiền xâu) + 500.000 đồng (Hoàng) + 150.000 đồng (Pháp) + 400.000 đồng (Tèo) + 500.000 đồng (Thoa) = **1.840.000** đồng *(một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

Tại sòng bạc thứ ba có 04 người chơi bài gồm Ngô Đình P, Nguyễn Đức, Huỳnh Ngọc H3 và Nguyễn Văn Nam. Thu giữ 01 hủ đựng tiền xâu bằng lon sữa bên trong có 100.000 đồng và bộ bài tây (bộ bài 52 lá); thu giữ của Phương số tiền 1.720.000 đồng *(một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng),* sử dụng vào việc đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng; thu giữ của Hợp số tiền 20.000 đồng *(hai mươi nghìn đồng)* sử dụng vào việc đánh bạc (đã bị mất trong quá trình bị bắt giữ) và 01 điện thoại hiệu Redmi màu đen; thu giữ của Nam số tiền 70.000 đồng *(bảy mươi nghìn đồng)*, sử dụng vào mục đích đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S. Tổng số tiền đánh bạc tại sòng bạc thứ 03 là 100.000 đồng (tiền xâu) + 1.720.000 đồng (Phương) + 20.000 đồng (Hợp) + 70.000 đồng (Nam) = **1.910.000 đồng** *(một triệu chín trăm mười nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, đã xác định: Trần C tổ chức cho các đối tượng tham gia chơi bài phỏm tại nhà để thu tiền xâu. Mỗi sòng bài có 04 người chơi, người nào thắng sẽ được nhận số tiền 60.000 đồng, 03 người còn lại sẽ được cộng điểm tính bằng số nút trên các lá bài còn trên tay để xác định người ít điểm nhất thì thua 10.000 đồng, người ít điểm nhì thì sẽ thua số tiền 20.000 đồng và người có số nút nhiều nhất thì xác định là người về bét thua số tiền 30.000 đồng. Trường hợp người liền tay bị ăn liên tiếp 03 lá bài thì sẽ phải trả cho người thắng số tiền 240.000 đồng; nếu người chơi có 03 phỏm còn dư 01 lá bài (gọi là ù) thì 03 người còn lại mỗi người sẽ phải chung số tiền 80.000 đồng; nếu người chơi có 03 phỏm, không còn dư lá bài nào (gọi là ù tròn) thì 03 người chơi còn lại, mỗi người sẽ phải trả số tiền 160.000 đồng. Khi người thắng hình thức "ù" thì bỏ tiền xâu 10.000 đồng, khi người thắng hình thức "ù tròn" thì bỏ tiền xâu là 20.000 đồng.

Trần C là người trực tiếp mua các bộ bài tây (bộ bài 52 lá), chuẩn bị bàn ghế, cung cấp cho các đối tượng chơi bài tại nhà của mình để tiến hành thu tiền xâu.

Số tiền thu được tại 03 sòng bạc (của 12 đối tượng chơi) là 2.170.000 đồng + 1.840.000 đồng + 1.910.000 đồng = **5.920.000 đồng** *(năm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)* nên đủ định lượng để truy tố Trần C về tội "Tổ chức đánh bạc".

Trương Quang Chiến mang theo số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc tại sòng bạc thứ nhất, sau đó thắng được số tiền 100.000 đồng, Chiến giao số tiền 1.100.000 đồng cho Nguyễn Văn Q1 và Quẹo đã để thua số tiền này và vứt bỏ dưới chiếu bạc. Các đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà của Trần C đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, số tiền thu được tại các sòng bạc chưa đủ định lượng để cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TP đã có đề nghị Công an huyện TP xử phạt hành chính đối với các đối tượng này về hành vi trên.

Về tang, vật chứng của vụ án: Thu giữ và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện TP 02 cái bàn và 08 cái ghế nhựa, 04 bộ bài đã qua sử dụng, 03 cái lon đựng tiền xâu (loại lon đựng sữa) và số tiền 5.900.000 đồng *(năm triệu chín trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0001816 ngày 09-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

Đối với các số tiền và điện thoại di động không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 168/CT-VKSTP-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Trần C về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng:

+ Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần C từ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) đến 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), về tội "Tổ chức đánh bạc".

+ Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 cái bàn và 08 cái ghế nhựa, 04 bộ bài đã qua sử dụng là các công cụ sử dụng vào việc đánh bạc; đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.900.000 đồng *(năm triệu chín trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0001816, ngày 09-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, là số tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Trần C thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và xác định việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần C không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 29-7-2023, lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang tại khu vực bếp trong nhà của bị cáo Trần C thuộc thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện TP có 12 đối tượng đang tụ tập tại ba sòng bạc để đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại sòng bài thứ nhất số tiền **2.170.000** đồng *(hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)*, thu giữ tại sòng bài thứ hai số tiền **1.840.000** đồng *(một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)*, thu giữ tại sòng bài thứ ba số tiền **1.910.000 đồng** *(một triệu chín trăm mười nghìn đồng).*

Bị cáo Trần C là người sử dụng nhà của mình, cung cấp bàn ghế và các bộ bài tú lơ khơ (bộ bài tây 52 lá) để tổ chức cho 12 người tham gia đánh bạc sử dụng nhằm thu tiền xâu. Số tiền thu được của 12 người tham gia đánh bạc được chia thành 03 sòng bạc (mỗi sòng bạc có 04 người tham gia) là **5.920.000** đồng *(năm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)*. Tại mỗi sòng bạc đều có 01 lon đựng tiền xâu bằng lon sữa, nếu người thắng theo hình thức "ù" thì bỏ vào lon sữa số tiền 10.000 đồng, nếu thắng bằng hình thức "ù tròn" thì bỏ vào lon sữa số tiền 20.000 đồng. Sau khi các sòng bài kết thúc thì bị cáo Trần C sẽ nhận số tiền trong các lon sữa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần C phạm tội "Tổ chức đánh bạc" định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi cho sử dụng địa điểm, cung cấp bàn ghế và cung cấp các bộ bài cho các đối tượng để đánh bạc cũng như hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là hành vi trái pháp luật nhưng vì mong muốn thu lợi bất chính từ việc làm nhẹ, không phải lao động nặng nhọc nên đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến sự thiếu trách nhiệm trong gia đình, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình tài chính của gia đình và có khả năng làm cho gia đình tan vỡ. Ngoài ra, hành vi của bị cáo là xâm phạm đến chế độ quản lý trật tự xã hội của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự trị an và lợi ích chung của xã hội nên cần phải xử lý bị cáo một mức án

nghiêm khắc, tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối lỗi, thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là lao động phổ thông, nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng và Điều luật quy định phạt tiền là hình phạt chính nên Hội đồng xét xử sẽ phạt tiền bị cáo là đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 cái bàn và 08 cái ghế nhựa, 04 bộ bài đã qua sử dụng và 03 cái lon loại lon sữa; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.900.000 đồng *(năm triệu chín trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0001816 ngày 09-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng vụ án là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Ngô Văn Q, Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Thanh H1,Phạm Văn V, Nguyễn Văn T1, Võ Văn P, Lâm Ngọc T2, Trương Quang H, Ngô Đình P, Nguyễn Đức, Huỳnh Ngọc H3, Nguyễn Văn Nam và Trương Quang Chiến do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên xem xét xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo Trần C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên bố: bị cáo Trần C phạm tội "Tổ chức đánh bạc"

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần C số tiền **50.000.000** đồng *(năm mươi triệu đồng)*.

- Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 cái bàn, 08 cái ghế nhựa; 04 bộ bài đã qua sử dụng và 03 lon đựng tiền xâu loại lon sữa.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP, ngày 24-10-2023).

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền **5.900.000 đồng** *(năm triệu chín trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền số 0001816, ngày 09-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-11-2023).

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh BT;
-VKSND huyện TP;
-CA huyện TP;
-THADS huyện TP;
-Sở tư pháp tỉnh BT;
-Bị cáo;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Huyền